

Số: 146.../CSVN-KHĐT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 6 năm 2018

V/v Báo cáo thực trạng quản trị
và cơ cấu tổ chức của Tập đoàn
Công nghiệp Cao su Việt Nam
năm 2017.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ quy định của Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/09/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức năm 2017, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam xin báo cáo như sau:

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP:

1. Hội đồng thành viên và cán bộ chủ chốt: Báo cáo chi tiết tại Biểu số 01 đính kèm.

2. Kiểm soát viên:

TT	Họ và tên	Cơ cấu
01	Hoàng Đình Trí	Kiểm soát viên phụ trách chung
02	Đỗ Khắc Thăng	Kiểm soát viên, Trưởng ban kiểm soát nội bộ
03	Đỗ Minh Quang	Kiểm soát viên, chuyên viên chính Bộ Tài chính

3. Thống kê lương của Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng: Chi tiết tại phụ lục đính kèm.

Các khoản thưởng, thù lao, hoặc lợi ích khác: Không có.

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý:

- Thực hiện tốt vai trò, chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Công ty Mẹ Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam đối với các đơn vị thành viên.

- Liên tục cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng đảm bảo hệ thống hoạt động đạt hiệu quả cao nhất.

- Khuyến khích nâng cao năng lực, trình độ để đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của Tập đoàn.

- Đảm bảo đáp ứng cao nhất yêu cầu của các đơn vị thành viên, khách hàng, đối tác nhằm không ngừng nâng cao vị thế và thương hiệu của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP:

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	3551/QĐ-BNN-QLDN	31/08/2017	Quyết định v/v giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.
2	2904/QĐ-BNN-QLDN	04/07/2017	Quyết định v/v tạm giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN:

1. Hội đồng Thành viên:

Hội đồng Thành viên nhiệm kỳ 2016-2020 gồm 5 thành viên. Trong nhiệm kỳ có ông Phạm Văn Thành, ông Hà Văn Khương được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn bổ nhiệm là Thành viên HĐQT Tập đoàn vào tháng 9 năm 2016; miễn nhiệm ông Trần Thoại - Thành viên HĐQT vào tháng 2 năm 2016. Hoạt động của HĐQT được phân công cụ thể cho các thành viên phụ trách theo từng lĩnh vực để thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để HĐQT ra các quyết định, chủ trương đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Tập đoàn triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định, văn bản của HĐQT theo lĩnh vực được phân công.

2. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên trong năm 2017:

T	Thành viên Hội đồng thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
1	Ông Võ Sỹ Lực	Chủ tịch HĐQT	12			100%
2	Ông Trần Ngọc Thuận	Thành viên HĐQT	12			100%
3	Ông Trần Đức Thuận	Thường trực HĐQT	12			100%
4	Ông Phạm Văn Thành	Thành viên HĐQT	12			100%
5	Ông Hà Văn Khương	Thành viên HĐQT	12			100%

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên:

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của Chủ sở hữu, trong năm 2017, đến nay HĐQT với 05 thành viên đương nhiệm đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình, tuân thủ chặt chẽ các quy định của Luật doanh nghiệp và Nghị định Điều lệ Tập đoàn. HĐQT được tổ chức hoạt động chuyên trách, ra quyết định tập thể, có sự phân công nhiệm vụ cho các Thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực chuyên môn.

a) Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban Điều hành thông qua:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các chủ trương, đề án, dự án để trình HĐQT.

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban điều hành.

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp của các Hội đồng giá cao su, chính sách bán hàng, chính sách nhân viên, công tác tổ chức lao động, các cuộc họp về xây dựng và giao kế hoạch SXKD cho các đơn vị thành viên, báo cáo và kiểm điểm các công tác trọng điểm...

- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành, các đơn vị thành viên gửi báo cáo HĐQT.

- Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.

b) Đánh giá chung về hoạt động của Ban điều hành trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Tập đoàn:

- Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành các dự án/doanh nghiệp lớn.

- Tổng giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các phó Tổng giám đốc và định kỳ hàng tuần tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công việc tuần và giao kế hoạch công việc kỳ tới.

- Ban Tổng giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của Công ty mẹ Tập đoàn và các đơn vị thành viên phù hợp với nghị quyết của Hội đồng Thành viên và tuân thủ đúng Nghị định Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật.

- Ban Tổng giám đốc nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của Tập đoàn nên đã linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đã ban hành các văn bản tài liệu nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát có hiệu quả mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn; thực hiện tốt vai trò điều hành và các nhiệm vụ được phân công.

4. Các nghị quyết của Hội đồng thành viên:

Trong năm 2017, HĐQT đã có 12 phiên họp và nhiều lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, thống nhất thông qua chủ trương những nội dung quan trọng tiêu biểu sau đây:

- Kế hoạch: Phê duyệt kế hoạch và giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty mẹ Tập đoàn và các đơn vị thành viên.

- Về tổ chức: Tiếp tục chỉ đạo rà soát để thực hiện phương án tái cấu trúc

giai đoạn 2011-2015 và 2016-2020 của Tập đoàn; chỉ đạo thực hiện việc cổ phần hóa Công ty mẹ Tập đoàn và 22 đơn vị thành viên; thoái vốn các dự án đầu tư ngoài ngành. Rà soát bổ sung quy hoạch nhân sự nhiệm kỳ 2016-2020.

- Hệ thống quản trị, kiểm soát nội bộ: theo dõi và điều chỉnh các định mức kinh tế - kỹ thuật trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn, điều chỉnh suất đầu tư với yêu cầu tiết kiệm, chống lãng phí nhằm quản lý hiệu quả chi phí và giá thành sản xuất.

- Đầu tư, triển khai, hoàn thiện các dự án: Xem xét, phê duyệt các dự án trồng mới, tái canh vườn cây cao su; các dự án xây dựng nhà máy gỗ tại Kiên Giang, Quảng Trị; các dự án đầu tư nhà máy chế mủ cao su tại các khu vực trong nước và nước ngoài, các dự án mở rộng dây chuyền sản xuất mủ cao su, xử lý nước thải v.v.

- Ban hành, sửa đổi bổ sung các quy chế trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn CNCSVN như: Quy chế trả lương người lao động Công ty mẹ - Tập đoàn CNCSVN, Quy chế giám sát tài chính đối với doanh nghiệp có vốn góp của Công ty mẹ - Tập đoàn CNCSVN, Quy chế bán gỗ cao su thanh lý của các công ty cao su thuộc Tập đoàn CNCSVN, Quy chế Thi đua khen thưởng Tập đoàn CNCSVN, Quy chế Tổ chức hoạt động của Hội đồng Sáng kiến Tập đoàn CNCSVN.

- Quy hoạch, đưa ra khỏi quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ Tập đoàn và các đơn vị thành viên theo đúng quy định.

Thống kê các nghị quyết của Hội đồng thành viên:

TT	Số văn bản	Ngày tháng	Nội dung
1	01/NQ-HĐTVCSVN	15/02/2017	Nghị quyết v/v Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam kỳ họp lần 01 năm 2017 về công tác sản xuất kinh doanh.
2	02/NQ-HĐTVCSVN	20/03/2017	Nghị quyết v/v Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam kỳ họp lần 02 năm 2017 về công tác sản xuất kinh doanh.
3	03/NQ-HĐTVCSVN	24/03/2017	Nghị quyết v/v Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam kỳ họp lần 03 năm 2017 về công tác sản xuất kinh doanh.
4	04/NQ-HĐTVCSVN	17/04/2017	Nghị quyết v/v Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam kỳ họp lần 04 năm 2017 về công tác sản xuất kinh doanh.
5	05/NQ-HĐTVCSVN	12/16/2017	Nghị quyết v/v HĐTV Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam kỳ họp lần 05 năm 2017 về công tác sản xuất kinh doanh.
6	06/NQ-HĐTVCSVN	16/11/2017	Nghị quyết v/v HĐTV Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam kỳ họp lần 06 năm 2017 về công tác sản xuất kinh doanh.
7	07/NQ-HĐTVCSVN	23/12/2017	Nghị quyết v/v HĐTV Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam kỳ họp lần 07 năm 2017 về công tác sản xuất kinh doanh.

TT	Số văn bản	Ngày tháng	Nội dung
8	08/NQ-HĐTVCSVN	13/11/2017	Nghị quyết v/v HĐTV Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam kỳ họp lần 08 năm 2017 về công tác sản xuất kinh doanh.
9	09/NQ-HĐTVCSVN	05/12/2017	Nghị quyết v/v HĐTV Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam kỳ họp lần 09 năm 2017 về công tác sản xuất kinh doanh.
10	10/NQ-HĐTVCSVN	25/12/2017	Nghị quyết v/v HĐTV Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam kỳ họp lần 10 năm 2017 về công tác sản xuất kinh doanh.
11	11/NQ-HĐTVCSVN	29/12/2017	Nghị quyết v/v HĐTV Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam kỳ họp lần 11 năm 2017 về công tác sản xuất kinh doanh.
12	12/NQ-HĐTVCSVN	29/12/2017	Nghị quyết v/v HĐTV Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam kỳ họp lần 12 năm 2017 về công tác sản xuất kinh doanh.

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM SOÁT VIÊN:

1. Hoạt động giám sát của Kiểm soát viên:

a) Giám sát hoạt động của Hội đồng thành viên:

Trong năm 2017, Hội đồng thành viên Tập đoàn đã ban hành 12 nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh, trong đó tập trung vào các nội dung chính:

- Thống nhất thông qua kế hoạch năm 2017 toàn Tập đoàn để trình Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt;

- Phê duyệt Báo cáo tài chính riêng năm 2016 Công ty Mẹ-Tập đoàn và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 Công ty Mẹ - Tập đoàn;

- Chỉ đạo tăng cường công tác giám sát vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp theo Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ và Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính;

- Phê duyệt tỉ lệ sử dụng vốn chủ sở hữu và vốn vay của các công ty thuộc khối cao su đối với kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2017;

- Thống nhất phê duyệt và công bố giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa sau khi Kiểm toán Nhà nước đã thực hiện kiểm toán giá trị doanh nghiệp Tập đoàn. Thống nhất việc xử lý các khoản nợ phải thu khó đòi theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước kiểm toán kết quả xác định giá trị doanh nghiệp và xử lý tài chính để cổ phần hóa Công ty Mẹ - Tập đoàn; thống nhất loại ra khỏi giá trị doanh nghiệp 2 khoản phải thu khó đòi với tổng giá trị 644.746.640.000 đồng và chuyển qua Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (DATC);

- Chỉ đạo tiếp tục nghiêm túc thực hiện nội dung kết luận của Thanh tra Chính phủ và Kiểm toán Nhà nước, đảm bảo các hoạt động của toàn Tập đoàn luôn tuân thủ đúng các quy định của nhà nước;

- Thống nhất ban hành Quy trình kỹ thuật cao su vùng ảnh hưởng gió bão

khu vực Duyên hải miền Trung (bổ sung, điều chỉnh năm 2017);

- Thống nhất nội dung báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT để tiếp trình Chính phủ về phương án sắp xếp, xử lý đối với các trường hợp công ty mẹ và công ty con cùng góp vốn;

- Thống nhất phê duyệt kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp, đánh giá kết quả hoạt động của Người quản lý doanh nghiệp năm 2016 đối với các đơn vị thành viên thuộc Tập đoàn.

b) Giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Thực hiện các quyết định của Thủ tướng, các văn bản chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT, các Nghị quyết của HĐQT Tập đoàn, Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn đã họp giao ban 19 lần và điều hành công tác sản xuất kinh doanh toàn Tập đoàn bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định nhưng cũng hết sức linh hoạt nhằm bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Tập đoàn có hiệu quả và không bị lỗ.

c) Giám sát đề án tái cơ cấu Tập đoàn:

c.1 Công tác cổ phần hóa:

Trong năm 2017, Tập đoàn tập trung mọi nguồn lực để triển khai quyết liệt công tác cổ phần hóa Công ty Mẹ Tập đoàn theo chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn. Ngày 26/12/2017, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 2090/QĐ-TTg phê duyệt phương án cổ phần hoá và chuyển thành công ty cổ phần – Công ty Mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam với hình thức cổ phần hóa kết hợp bán phần vốn nhà nước hiện có và phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, đến nay (tháng 06/2018) đã hoàn thành việc Cổ phần hóa Tập đoàn.

c.2 Công tác thoái vốn:

Tập đoàn phải thoái vốn đã đầu tư tại 24 đơn vị ngoài ngành chính, tính đến 31/12/2017, toàn Tập đoàn đã thực hiện thoái vốn tại các đơn vị ngoài ngành chính thu về 1.636,943 tỷ đồng (theo giá trị sổ sách là 1.369,445 tỷ đồng). Trong đó riêng năm 2017, Công ty Mẹ Tập đoàn thực hiện thoái vốn tại Quỹ đầu tư Việt Nam theo lộ trình đóng quỹ: 6,3 tỷ đồng và Công ty TNHH MTV Cao su Chư Păh đã thực hiện thoái vốn tại Công ty CP Công nghiệp Dịch vụ Cao su Chư Păh với giá trị thu về là 14,797 tỷ đồng (giá trị sổ sách 14,797 tỷ đồng).

Công tác thoái vốn tại các công ty thủy điện theo phương thức thỏa thuận trực tiếp như quy định tại Quyết định 41/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc bán cổ phần theo lộ trình được Tập đoàn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện.

d) Thẩm định báo cáo tài chính Công ty mẹ - Tập đoàn.

e) Thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch năm 2017 Công ty Mẹ - Tập đoàn và giám sát công tác tiền lương đối với các đơn vị thành viên.

f) Và một số công tác thường xuyên khác theo Quy chế hoạt động Kiểm soát viên Tập đoàn do Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành.

2. Các hoạt động liên quan công tác tổ chức:

- Xây dựng, thỏa thuận với HĐTV Tập đoàn và được Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2017 của KSV Tập đoàn (Thông báo số 2671/TB-BNN-QLDN ngày 30/3/2017).

- Góp ý kiến với HĐTV Tập đoàn để phê duyệt kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2017 đối với KSV 20 công ty TNHH một thành viên.

- Phối hợp cùng HĐTV tổ chức Hội nghị tổng kết công tác kiểm tra, giám sát năm 2016 vào ngày 21/4/2017.

- Phối hợp cùng HĐTV và Trường Cán bộ Quản lý Nông nghiệp và PTNT II tổ chức tập huấn nghiệp vụ kiểm tra, giám sát năm 2017 cho 102 người làm công tác kiểm soát tại 20 công ty TNHH một thành viên và 35 công ty cổ phần, trong thời gian 4 ngày từ 12/9 đến 15/9/2017.

3. Các báo cáo của Kiểm soát viên:

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
01	1671/CSVN-KSV	30/05/2018	Thẩm định báo cáo xếp loại doanh nghiệp, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính năm 2017 của Công ty mẹ - Tập đoàn.
02	1538/CSVN-KSV	23/05/201	Thẩm định báo cáo tài chính 2017 công ty mẹ - Tập đoàn.
03	821/BC-CSVN	30/03/2018	Báo cáo tổng kết hoạt động công tác Kiểm soát viên năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ 2018.
04	356/BC-KSV	7/02/2018	Kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ của Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng.
05	3066/CSVN-KSV	30/10/2017	Báo cáo tình hình quản lý sử dụng vốn của Tập đoàn.
06	1735/BC-CSVN	21/06/2017	Báo cáo kết quả chuyển công tác Tây Bắc của Kiểm soát viên Tập đoàn.
07	2077/CSVN-KSV	24/07/2017	Báo cáo 06 tháng hoạt động công tác Kiểm soát viên 2017.

V. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN:

Danh sách và thông tin giao dịch với các bên có liên quan:

- Mua hàng hóa (mủ cao su):

TT	Bên liên quan	Giá trị giao dịch (VNĐ)
1	Công ty CP Cao su Đồng Phú	1.722.880.000
2	Công ty CP Cao su Phước Hòa	32.704.713.540
3	Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long	8.814.003.953
4	Công ty TNHH MTV Cao su Bình Thuận	26.341.313.766
5	Công ty TNHH MTV Cao su Chư Păh	30.540.844.314

TT	Bên liên quan	Giá trị giao dịch (VNĐ)
6	Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông	36.915.697.993
7	Công ty TNHH MTV Cao su Chư Sê	3.951.777.472
8	Công ty TNHH MTV Cao su Eah Leo	28.576.916.486
9	Công ty TNHH MTV Cao su Hà Tĩnh	16.379.104.575
10	Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh	23.802.511.220
11	Công ty TNHH MTV - TCT Cao su Đồng Nai	47.327.950.940
12	Công ty CP Cao su MangYang	17.120.682.937
13	Công ty TNHH MTV Cao su Phú Riềng	42.497.486.037
14	Công ty CP Cao su Đồng Nai Kratie	29.737.356.616
15	Công ty TNHH MTV Krông Buk	10.325.463.343

Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam xin báo cáo.

Trân trọng./.

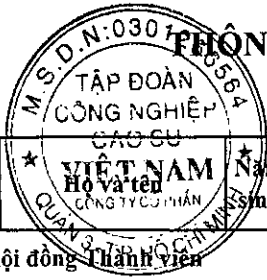
Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ NN & PTNT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban TGD;
- Ban: TCCB, LĐTL, TCKT;
- VP (để công bố);
- Lưu: VT, KHĐT.

**TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN KHĐT
NGƯỜI ĐẠI DIỆN CÔNG BỐ
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**



Phạm Văn Thành



THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP NĂM 2017

(Đính kèm văn bản số: .../146...../CSVN-KHĐT ngày .../.../2018)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Trình độ chuyên môn	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại DN	Chức danh tại công ty khác (nếu có)			
I. Hội đồng Thành viên							
1	Võ Sỹ Lực	1958	Chủ tịch HĐQT		Cử nhân Kinh tế	Phó TGD, Chủ tịch CĐ Cty Cao su Lộc Ninh CT.Công đoàn Cao su VN	Chỉ đạo chung toàn bộ hoạt động SXKD Tập đoàn, chỉ đạo xây dựng chiến lược, kế hoạch, quyết định chủ trương đầu tư, chỉ đạo công tác quy hoạch, bố trí, đào tạo nguồn nhân lực Tập đoàn, công tác đổi mới
2	Trần Ngọc Thuận	1960	TV.HĐTV kiêm Tổng Giám đốc		KS cơ khí NN	GD Cty Cao su Bình Long; Phó TGD Tập đoàn; Phụ trách HĐQT Tập đoàn; TV.HĐTV; UV. Ban Thường vụ ĐUK DNTW; BT.ĐUTĐ Tập đoàn; CT. Hiệp hội Cao su VN; UV.BCH Hội Nông dân VN khóa VI; UV. BTV Công đoàn CSVN; Đại biểu Quốc hội Khoá XIII; TV. Hội đồng Trường ĐH Nông lâm TP.HCM.	Điều hành các hoạt động SXKD Tập đoàn, xây dựng chiến lược, kế hoạch, tổ chức thực hiện chủ trương đầu tư, xây dựng và tổ chức thực hiện công tác quy hoạch, bố trí, đào tạo nguồn nhân lực Tập đoàn, công tác đổi mới, trực tiếp theo dõi và chỉ đạo các dự án đầu tư tại nước ngoài, công nghiệp, chế biến cao su chuyên sâu
3	Trần Đức Thuận	1961	Thường trực HĐQT		Cử nhân TCKT Cử nhân QTKD	Phó Ban TCKT, KSV Phụ trách chung Trưởng Ban TCCB	Tiếp nhận và xem xét hồ sơ, công văn của HĐQT để tham mưu cho HĐQT, Phối hợp tổ chức hoạt động của KSV, theo dõi chỉ đạo hoạt động của KSV các đơn vị thành viên có 100% vốn Tập đoàn và cán bộ của TĐ tham gia BKS các công ty cổ phần, chỉ đạo hoạt động Ban KSNB, Ban TCCB, thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tịch HĐQT

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Trình độ chuyên môn	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại DN	Chức danh tại công ty khác (nếu có)			
4	Hà Văn Khương	1970	Thành viên HĐQT	Chủ tịch Xí nghiệp Liên doanh Visorutex	Thạc sỹ Khoa học nông nghiệp- Chuyên ngành Khoa học đất trồng.	Phó Trưởng Ban QLKT Tập đoàn	Chịu trách nhiệm về lĩnh vực nông nghiệp: Đất đai, cây cao su và cây trồng khác; Chỉ đạo nghiên cứu phát triển về chế biến cao su và sản phẩm cao su chuyên sâu; Xây dựng cơ cấu sản phẩm cao su chế biến; Chịu trách nhiệm và chỉ đạo phát triển cao su trong, ngoài nước, sản phẩm cao su sơ chế, sản phẩm công nghiệp và diện tích đất trồng cao su; Chỉ đạo phát triển cây trồng khá phù hợp và phát triển nông nghiệp công nghệ cao; Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tịch HĐQT.
5	Phạm Văn Thành	1962	Thành viên HĐQT		Thạc sỹ QTDN	Phó Giám đốc XN Tư vấn thuộc Cty XDTVĐT Phó Ban KHĐT TĐ Trưởng Ban KHĐT	Xây dựng dự thảo về chiến lược phát triển kinh doanh của Tập đoàn, các kế hoạch dài hạn, trung hạn và kế hoạch sxkd hàng năm theo chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT; Theo dõi và đánh giá hiệu quả của các dự án đầu tư, hiệu quả hoạt động SXKD Tập đoàn; đề xuất các phương án, giải pháp cụ thể cho HĐQT; Chịu trách nhiệm và chỉ đạo chiến lược phát triển ngành gỗ, đầu tư hạ tầng trên đất cao su và đất chuyên dụng; Theo dõi và đánh giá hoạt động của người đại diện vốn của Tập đoàn tại các đơn vị thành viên và các doanh nghiệp khác theo chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT; Chỉ đạo hoạt động của Ban KHĐT; Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tịch HĐQT.
II. Tổng Giám đốc							
1	Trần Ngọc Thuận	1960	TV.HĐTV - Tổng Giám đốc		KS cơ khí NN	GĐ Cty Cao su Bình Long Phụ trách HĐQT Tập đoàn Phó BT.ĐUTĐ Tập đoàn Đại biểu Quốc hội Khoá XII	Lãnh đạo và quản lý toàn diện các mặt công tác của Tập đoàn, trực tiếp chỉ đạo: chiến lược phát triển, quản lý nguồn nhân lực - tài chính, kế hoạch, tổ chức và quy hoạch, đối ngoại, XNK. Tiếp xúc và phát ngôn với cơ quan Trung ương và báo chí
III. Phó Tổng Giám đốc							

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Trình độ chuyên môn	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại DN	Chức danh tại công ty khác (nếu có)			
1	Huỳnh Văn Bảo	1963	Phó TGD Thủ trưởng Cơ quan	CT.HĐTV Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long; Thành viên Ban Cố vấn Quỹ Đầu tư VN	Cử nhân Kế toán	Kế toán trưởng Cty Cao su Bà Rịa; CT. HĐQT CTCP Cao su Hoà Bình; KTT Tập đoàn: CT.HĐQT Cty Tài chính TNHH MTV Cao su VN	Theo dõi và chỉ đạo các công ty khu vực Đông Nam Bộ, công tác thực hiện tái cơ cấu DN các ĐVTV, chịu trách nhiệm đảm bảo vốn và nguồn vốn cho các dự án. Chịu trách nhiệm và chỉ đạo công tác tài chính, kế toán, kiểm toán, quản trị rủi ro. Giúp Tổng Giám đốc chỉ đạo xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn. Phụ trách trực tiếp chỉ đạo Ban TCKT, Văn phòng TĐ, Ban LĐT, Cty Bình Long, Trung tâm Y tế Cao su.
2	Hứa Ngọc Hiệp	1958	Phó Tổng Giám đốc	CT.HĐQT CTCP Cao su Yên Bái, Hà Giang, Lai Châu, Lai Châu II, Điện Biên, Sơn La, CTCP TM Dịch vụ và Du lịch cao su.	Kỹ sư Nông nghiệp	Thư ký TGD Tập đoàn Chánh Văn Phòng Tập đoàn Trưởng Ban TCCB Tập đoàn	Theo dõi và chỉ đạo các công ty tại khu vực miền núi phía Bắc, phụ trách các mặt công tác trong lĩnh vực thanh tra bảo vệ, quốc phòng an ninh, phòng chống tham nhũng và công tác pháp chế. Giúp TGD chỉ đạo xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn. Trực tiếp phụ trách Ban TTBVQS, Ban TĐTTVT.
3	Nguyễn Tiến Đức	1961	Phó TGD	CT.HĐQT CTCP Cao su Việt Lào, Quasa Geruco; Chủ tịch HĐTV Quảng Nam.	Kỹ sư NN	TGD Cty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng TV HĐTV Tập đoàn	Theo dõi và chỉ đạo phát triển cao su của Tập đoàn tại các tỉnh duyên hải miền Trung (Nam Trung bộ và Bắc Trung bộ) và các công ty tại Lào. Chịu trách nhiệm chỉ đạo công tác nông nghiệp, khuyến nông và chăn nuôi và cây trồng khác, công tác quản lý và sử dụng đất. Giúp TGD chỉ đạo xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn. Trực tiếp phụ trách Ban QLKT.
4	Trương Minh Trung	1968	Phó TGD	CT.HĐTV Công ty TNHH MTV Cao su Chư Sê; CT. HĐQT CTCP VRG Phú Yên; CT. HĐQT CTCP MDF VRG Dong Wha; CT.HĐQT MDF VRG Quảng Trị; CT.HĐQT MDF VRG Kiên Giang; CT.HĐQT CTYCPCS Tân Biên; CT.HĐQT Sông Côn.	Thạc sỹ QTKD	Thư ký HĐQT Trợ lý TGD TĐ Phó Chánh VP TĐ Chánh Văn phòng TĐ	Theo dõi và chỉ đạo toàn bộ hoạt động của các công ty cao su và chương trình phát triển cao su Tập đoàn tại Campuchia; phụ trách các mặt công tác trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý suất đầu tư TĐ; công tác chế biến và môi trường toàn TĐ, công tác phát triển lĩnh vực chế biến gỗ toàn TĐ; phụ trách công nghệ thông tin và Hệ thống quản lý chất lượng ISO toàn TĐ; Tham mưu và phê duyệt thiết kế, dự toán các công trình xây dựng cơ bản thuộc thẩm quyền TGD. Giúp TGD chỉ đạo xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Trực tiếp phụ trách Ban XD CB, Ban Công nghiệp và các đơn vị: Văn phòng đại diện TĐ tại Campuchia,...

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Trình độ chuyên môn	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại DN	Chức danh tại công ty khác (nếu có)			
5	Trần Công Kha	1974	Phó TGD	CT.HĐQT CTCP: Cao su Tây Ninh, Hoà Bình, Bến Thành, Khải Hoàn, CTCP ĐTXD Cao su, CTCP KCN Nam Tân Uyên, ĐTPT VRG Long Thành,	Tiến sỹ Kinh tế	TGD CTCP ĐT Sài Gòn VRG	<p>Chịu trách nhiệm và chỉ đạo hoạt động đầu tư kinh doanh các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và dự án liên kết đầu tư của Tập đoàn được chuyển đổi theo quy hoạch sử dụng đất được Chính phủ và các địa phương phê duyệt; chỉ đạo các công ty hạ tầng, Khu công nghiệp, cụm công nghiệp và dự án liên kết đầu tư trên đất Tập đoàn quản lý. Chịu trách nhiệm chỉ đạo công tác kinh doanh XNK trong TD, phụ trách và chỉ đạo công tác phát triển sản phẩm công nghiệp cao su và sản phẩm công nghiệp khác. Chịu trách nhiệm chung về toàn bộ hoạt động của các công ty cao su và chỉ đạo phát triển cao su tại khu vực Tây Nguyên.</p> <p>Giúp TGD phụ trách chỉ đạo Ban Kế hoạch Đầu tư. Giúp TGD chỉ đạo xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn trong lĩnh vực được phân công. Trực tiếp phụ trách Ban XNK, Ban Công nghiệp (trong lĩnh vực sản phẩm công nghiệp và cơ cấu sản phẩm),...</p>
6	Huỳnh Trung Trực	1957	Phó TGD		Kỹ sư		Đã nghỉ hưu kể từ ngày 01/06/2017
7	Lê Xuân Hòe	1957	Phó TGD		Thạc sỹ Kinh tế		Đã nghỉ hưu kể từ ngày 01/04/2017
8	Trần Thoại	1956	Phó TGD Thủ trưởng Cơ quan		Cử nhân TCKT		Đã nghỉ hưu kể từ ngày 01/03/2017
IV. Kế toán trưởng							
1	Huỳnh Văn Bảo	1963	Kế toán trưởng	CT.HĐTV Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long	Cử nhân Kế toán Công nghiệp	Kế toán trưởng Cty cao su Bà Rịa, CT. HĐQT CTCP Cao su Hoà Bình, CT.HĐQT Cty Tài chính TNHH MTV Cao su VN	



TIỀN LƯƠNG, THƯỜNG, THÙ LAO CỦA VIÊN CHỨC QUẢN LÝ NĂM 2017

(Đính kèm văn bản số: .../146.../CSVN-KHĐT ngày 21/1/2018)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tháng	Quỹ lương	Tiền thưởng
1	Võ Sỹ Lực	Chủ tịch HĐQT	12,0	540.847.000	36.709.200
2	Trần Ngọc Thuận	HĐTV- TGD	12,0	525.823.000	35.689.500
3	Trần Thoại	TV HĐQT- Phó TGD	2,0	80.126.000	32.630.400
4	Trần Đức Thuận	TV HĐQT	12,0	480.751.000	32.630.400
5	Hoàng Đình Trí	KSV	12,0	480.751.000	32.630.400
6	Đỗ Khắc Thăng	KSV	12,0	480.751.000	32.630.400
7	Đỗ Minh Quang	KSV	12,0	480.751.000	32.630.400
8	Lê Xuân Hòa	Phó TGD	3,0	120.189.000	32.630.400
9	Huỳnh Trung Trực	Phó TGD	5,0	200.314.000	32.630.400
10	Nguyễn Văn Tân	Phó TGD	4,0	160.252.000	32.630.400
11	Nguyễn Tiến Đức	Phó TGD	12,0	480.751.000	32.630.400
12	Hứa Ngọc Hiệp	Phó TGD	12,0	480.751.000	32.630.400
13	Huỳnh Văn Bảo	Phó TGD	12,0	480.751.000	32.630.400
14	Hà Văn Khương	TV HĐQT	12,0	480.751.000	10.876.800
15	Phạm Văn Thành	TV HĐQT	12,0	480.751.000	10.876.800
16	Trần Công Kha	Phó TGD	12,0	480.751.000	10.876.800
17	Trương Minh Trung	Phó TGD	7,0	280.439.000	